CÔNG TY CP CẤP NƯỚC GIA TÂN

Số: 11 /CNGT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thống Nhất, ngày 20 tháng 11 năm 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN
KẾT QUẢ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG NƯỚC SẠCH THÀNH PHẨM
THÁNG 11/2026

- Tổng số mẫu xét nghiệm : 08 mẫu
- Tổng số mẫu đạt quy chuẩn : 08 mẫu
- Tổng số chỉ tiêu xét nghiệm : 10 chỉ tiêu (giám sát A)
- Tổng số chỉ tiêu đạt quy chuẩn : 10 chỉ tiêu
- Các chỉ tiêu không đạt : 0 chỉ tiêu

Tháng	Mức độ giám sát	Lý hóa		Vi sinh		Liệt kê giá trị các chỉ tiêu chất lượng nước không đạt
		Số mẫu	Đạt (%)	Số mẫu	Đạt (%)	
11	A	08	100	08	100	
Tổng Cộng:		**08**	**100**	**08**	**100**	

- **Kết luận:** Chất lượng nước tại các trạm bơm cấp nước của Công ty có các chỉ tiêu đạt yêu cầu theo **QCVN 01-1:2024/BYT.**

Công ty Cổ phần cấp nước Gia Tân cam kết và chịu trách nhiệm về tính phù hợp chất lượng nước các trạm bơm do Công ty khai thác sản xuất.

TỔNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC GIA TÂN

Dương Đào Trường Thọ

Nơi nhận:
- HĐQT: KSV:
- Ban Giám đốc Công ty:
- Lưu VT-TH.

SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Số: 3681/KQ-KSBT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

VLAT 1.0064 ISO/IEC 17025:2017

Mã số mẫu: 03681.26	**Trang: 1/2**

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC GIA TÂN

Địa chỉ : Đường Gia Tân 1, ấp Dốc Mơ 3, xã Thống Nhất, Thành phố Đồng Nai

Tên mẫu : **Nước sinh hoạt**

Lượng mẫu : 1000+200ml

Ngày nhận mẫu : 04/11/2026

Ngày trả kết quả : 16/11/2026

Địa điểm lấy mẫu : Đồng hồ tổng cấp nước Long Khánh - Đường số 7, khu phố Núi Tung, phường Bình Lộc

Người lấy mẫu : Khoa SKMT - YTTH - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Đồng Nai

Tình trạng mẫu : Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh, nắp đậy kín và bảo quản lạnh.

Đồng Nai, ngày 13 tháng 11 năm 2026

KHOA XÉT NGHIỆM
P TRƯỞNG KHOA

Lê Văn Hải

GIÁM ĐỐC

TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT TP. KHNV

Nguyễn Xuân Quang

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 03681.26	Trang : 2/2

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	*Escherichia coli**	TCVN 6187-1: 2019	0/100ml	< 1CFU/100ml	04/11/2026
2	*Coliform tổng số**	TCVN 6187-1: 2019 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	04/11/2026
3	*Clo dư tự do*	Chlorine test	0,49 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	04/11/2026
4	*Độ đục*	Turbidity AL450T-IR	1,25 NTU	≤ 2 NTU	04/11/2026
5	*Màu sắc*	TCVN 6185:2015	Không phát hiện	≤ 15 TCU	05/11/2026
6	*Mùi*	Cảm quan	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	04/11/2026
7	pH*	TCVN 6492:2011	7,24	6,0 - 8,5	04/11/2026
8	*Arsenic (As)*	SMEWW 3125 B: 2023	Không phát hiện	≤ 0,01mg/l	05/11/2026
9	*Chỉ số Pecmanganat*	TCVN 6186:1996	0,74 mg/l	≤ 2mg/l	05/11/2026
10	*Amoni (NH_3 và NH_4+ Tính theo N)*	TCVN 6179:1996	0,02 mg/l	≤ 1 mg/l	09/11/2026

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1: 2024/BYT.

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.
- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.

SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Số: 3680 /KQ-KSBT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

VLAT 1.0064 ISO/IEC 17025:2017

Mã số mẫu: 03680.26	**Trang: 1/2**

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC GIA TÂN

Địa chỉ : Đường Gia Tân 1, ấp Dốc Mơ 3, xã Thống Nhất, Thành phố Đồng Nai

Tên mẫu : **Nước sinh hoạt**

Lượng mẫu : 1000+200ml

Ngày nhận mẫu : 04/11/2026

Ngày trả kết quả : 16/11/2026

Địa điểm lấy mẫu : Trạm tăng áp Hàng Gòn - QL 56, ấp Tân Phong, phường Hàng Gòn

Người lấy mẫu : Khoa SKMT - YTTH - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Đồng Nai

Tình trạng mẫu : Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh, nắp đậy kín và bảo quản lạnh.

Đồng Nai, ngày 13 tháng 11 năm 2026

KHOA XÉT NGHIỆM
TRƯỞNG KHOA

Lê Văn Hải

GIÁM ĐỐC

TUQ. TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT TP. KHNV

Nguyễn Xuân Quang

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 03680.26	Trang: 2/2

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	*Escherichia coli**	TCVN 6187-1: 2019	0/100ml	< 1CFU/100ml	04/11/2026
2	*Coliform tổng số**	TCVN 6187-1: 2019 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	04/11/2026
3	*Clo dư tự do*	Chlorine test	0,37 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	04/11/2026
4	*Độ đục*	Turbidity AL450T-IR	1,15 NTU	≤ 2 NTU	04/11/2026
5	*Màu sắc*	TCVN 6185:2015	Không phát hiện	≤ 15 TCU	05/11/2026
6	*Mùi*	Cảm quan	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	04/11/2026
7	pH*	TCVN 6492:2011	8,50	6,0 - 8,5	04/11/2026
8	*Arsenic (As)*	SMEWW 3125 B: 2023	Không phát hiện	≤ 0,01mg/l	05/11/2026
9	*Chỉ số Pecmanganat*	TCVN 6186:1996	0,58 mg/l	≤ 2mg/l	05/11/2026
10	*Amoni (NH_3 và NH_4+ Tính theo N)*	TCVN 6179:1996	0,05 mg/l	≤ 1 mg/l	09/11/2026

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1: 2024/BYT.

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.
- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.

SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Số: 3679 /KQ-KSBT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

VLAT 1.0064 ISO/IEC 17025:2017

Mã số mẫu: 03679.26	**Trang: 1/2**

Tên khách hàng	:	CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC GIA TÂN
Địa chỉ	:	Đường Gia Tân 1, ấp Dốc Mơ 3, xã Thống Nhất, Thành phố Đồng Nai
Tên mẫu	:	**Nước sinh hoạt**
Lượng mẫu	:	1000+200ml
Ngày nhận mẫu	:	04/11/2026
Ngày trả kết quả	:	16/11/2026
Địa điểm lấy mẫu	:	Trạm bơm KCN Dầu Giây - Khu phố Phan Bội Châu, phường Dầu Giây
Người lấy mẫu	:	Khoa SKMT - YTTH - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Đồng Nai
Tình trạng mẫu	:	Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh, nắp đậy kín và bảo quản lạnh.

Đồng Nai, ngày 13 tháng 11 năm 2026

KHOA XÉT NGHIỆM
TRƯỞNG KHOA

Lê Văn Hải

GIÁM ĐỐC
TUQ. TRƯỞNG TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT
TP. KHNV

Nguyễn Xuân Quang

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 03679.26	Trang : 2/2

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	*Escherichia coli**	TCVN 6187-1: 2019	0/100ml	< 1CFU/100ml	04/11/2026
2	*Coliform tổng số**	TCVN 6187-1: 2019 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	04/11/2026
3	*Clo dư tự do*	Chlorine test	0,26 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	04/11/2026
4	*Độ đục*	Turbidity AL450T-IR	0,93 NTU	≤ 2 NTU	04/11/2026
5	*Màu sắc*	TCVN 6185:2015	Không phát hiện	≤ 15 TCU	05/11/2026
6	*Mùi*	Cảm quan	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	04/11/2026
7	pH*	TCVN 6492:2011	8,26	6,0 - 8,5	04/11/2026
8	*Arsenic (As)*	SMEWW 3125 B: 2023	0,00042 mg/l	≤ 0,01mg/l	05/11/2026
9	*Chỉ số Pecmanganat*	TCVN 6186:1996	0,74 mg/l	≤ 2mg/l	05/11/2026
10	*Amoni (NH_3 và NH_4+ Tính theo N)*	TCVN 6179:1996	0,03 mg/l	≤ 1 mg/l	09/11/2026

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1: 2024/BYT.

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.
- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.

SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Số: 3683 /KQ-KSBT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

VLAT 1.0064
ISO/IEC 17025:2017

Mã số mẫu: 03683.26	**Trang: 1/2**

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC GIA TÂN

Địa chỉ : Đường Gia Tân 1, ấp Dốc Mơ 3, xã Thống Nhất, Thành phố Đồng Nai

Tên mẫu : **Nước sinh hoạt**

Lượng mẫu : 1000+200ml

Ngày nhận mẫu : 04/11/2026

Ngày trả kết quả : 16/11/2026

Địa điểm lấy mẫu : Công ty cổ phần KCN Định Quán - KCN Định Quán, xã La Ngà

Người lấy mẫu : Khoa SKMT - YTTH - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Đồng Nai

Tình trạng mẫu : Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh, nắp đậy kín và bảo quản lạnh.

Đồng Nai, ngày 13 tháng 11 năm 2026.

KHOA XÉT NGHIỆM
TRƯỞNG KHOA

Lê Văn Hải

GIÁM ĐỐC

TUQ. TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT
TP. KHNV

Nguyễn Xuân Quang

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 03683.26	Trang: 2/2

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	*Escherichia coli**	TCVN 6187-1: 2019	0/100ml	< 1CFU/100ml	04/11/2026
2	*Coliform tổng số**	TCVN 6187-1: 2019 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	04/11/2026
3	*Clo dư tự do*	Chlorine test	0,20 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	04/11/2026
4	*Độ đục*	Turbidity AL450T-IR	1,17 NTU	≤ 2 NTU	04/11/2026
5	*Màu sắc*	TCVN 6185:2015	Không phát hiện	≤ 15 TCU	05/11/2026
6	*Mùi*	Cảm quan	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	04/11/2026
7	pH*	TCVN 6492:2011	6,88	6,0 - 8,5	04/11/2026
8	*Arsenic (As)*	SMEWW 3125 B: 2023	Không phát hiện	≤ 0,01mg/l	05/11/2026
9	*Chỉ số Pecmanganat*	TCVN 6186:1996	0,58 mg/l	≤ 2mg/l	05/11/2026
10	*Amoni (NH_3 và NH_4+ Tính theo N)*	TCVN 6179:1996	0,07 mg/l	≤ 1 mg/l	09/11/2026

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1: 2024/BYT.

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.
- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.

SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Số: 3682 /KQ-KSBT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

VLAT 1.0064 ISO/IEC 17025:2017

Mã số mẫu: 03682.26	**Trang: 1/2**

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC GIA TÂN

Địa chỉ : Đường Gia Tân 1, ấp Dốc Mơ 3, xã Thống Nhất, Thành phố Đồng Nai

Tên mẫu : **Nước sinh hoạt**

Lượng mẫu : 1000+200ml

Ngày nhận mẫu : 04/11/2026

Ngày trả kết quả : 16/11/2026

Địa điểm lấy mẫu : Trạm tăng áp KCN Long Khánh - Đường số 10, KCN Long Khánh, phường Bình Lộc

Người lấy mẫu : Khoa SKMT - YTTH - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Đồng Nai

Tình trạng mẫu : Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh, nắp đậy kín và bảo quản lạnh.

Đồng Nai, ngày 13 tháng 11 năm 2026

KHOA XÉT NGHIỆM
P TRƯỞNG KHOA

Lê Văn Hải

GIÁM ĐỐC

TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT TP. KHNV

Nguyễn Xuân Quang

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 03682.26 | **Trang: 2/2**

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	*Escherichia coli**	TCVN 6187-1: 2019	0/100ml	< 1CFU/100ml	04/11/2026
2	*Coliform tổng số**	TCVN 6187-1: 2019 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	04/11/2026
3	*Clo dư tự do*	Chlorine test	0,56 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	04/11/2026
4	*Độ đục*	Turbidity AL450T-IR	1,43 NTU	≤ 2 NTU	04/11/2026
5	*Màu sắc*	TCVN 6185:2015	Không phát hiện	≤ 15 TCU	05/11/2026
6	*Mùi*	Cảm quan	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	04/11/2026
7	pH*	TCVN 6492:2011	7,03	6,0 - 8,5	04/11/2026
8	*Arsenic (As)*	SMEWW 3125 B: 2023	Không phát hiện	≤ 0,01mg/l	05/11/2026
9	*Chỉ số Pecmanganat*	TCVN 6186:1996	0,64 mg/l	≤ 2mg/l	05/11/2026
10	*Amoni (NH_3 và NH_4+ Tính theo N)*	TCVN 6179:1996	0,01 mg/l	≤ 1 mg/l	09/11/2026

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1: 2024/BYT.

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.
- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.

SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Số: 3684 /KQ-KSBT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

VLAT 1.0064
ISO/IEC 17025:2017

Mã số mẫu: 03684.26	**Trang: 1/2**

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC GIA TÂN

Địa chỉ : Đường Gia Tân 1, ấp Dốc Mơ 3, xã Thống Nhất, Thành phố Đồng Nai

Tên mẫu : **Nước sinh hoạt**

Lượng mẫu : 1000+200ml

Ngày nhận mẫu : 04/11/2026

Ngày trả kết quả : 16/11/2026

Địa điểm lấy mẫu : Bể chứa nhà máy nước

Người lấy mẫu : Khoa SKMT - YTTH - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Đồng Nai

Tình trạng mẫu : Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh, nắp đậy kín và bảo quản lạnh.

Đồng Nai, ngày 13 tháng 11 năm 2026

KHOA XÉT NGHIỆM
TRƯỞNG KHOA

Lê Văn Hải

GIÁM ĐỐC

TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Nguyễn Xuân Quang

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 03684.26	Trang: 2/2

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	*Escherichia coli**	TCVN 6187-1: 2019	0/100ml	< 1CFU/100ml	04/11/2026
2	*Coliform tổng số**	TCVN 6187-1: 2019 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	04/11/2026
3	*Clo dư tự do*	Chlorine test	0,63 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	04/11/2026
4	*Độ đục*	Turbidity AL450T-IR	1,16 NTU	≤ 2 NTU	04/11/2026
5	*Màu sắc*	TCVN 6185:2015	Không phát hiện	≤ 15 TCU	05/11/2026
6	*Mùi*	Cảm quan	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	04/11/2026
7	pH*	TCVN 6492:2011	6,87	6,0 - 8,5	04/11/2026
8	*Arsenic (As)*	SMEWW 3125 B: 2023	Không phát hiện	≤ 0,01mg/l	05/11/2026
9	*Chỉ số Pecmanganat*	TCVN 6186:1996	0,58 mg/l	≤ 2mg/l	05/11/2026
10	*Amoni (NH_3 và NH_4+ Tính theo N)*	TCVN 6179:1996	0,03 mg/l	≤ 1 mg/l	09/11/2026

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1: 2024/BYT.

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.
- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.

SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Số: 3677/KQ-KSBT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

VLAT 1.0064 ISO/IEC 17025:2017

Mã số mẫu: 03678.26	**Trang: 1/2**

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC GIA TÂN

Địa chỉ : Đường Gia Tân 1, ấp Dốc Mơ 3, xã Thống Nhất, Thành phố Đồng Nai

Tên mẫu : **Nước sinh hoạt**

Lượng mẫu : 1000+200ml

Ngày nhận mẫu : 04/11/2026

Ngày trả kết quả : 16/11/2026

Địa điểm lấy mẫu : Nội thất Vui Kim Thoa - QL 1A, ấp Hưng Nghĩa, phường Dầu Giây

Người lấy mẫu : Khoa SKMT - YTTH - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Đồng Nai

Tình trạng mẫu : Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh, nắp đậy kín và bảo quản lạnh.

Đồng Nai, ngày 13 tháng 11 năm 2026

KHOA XÉT NGHIỆM
TRƯỞNG KHOA

Lê Văn Hải

GIÁM ĐỐC

TUQ. GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG KHNV

Nguyễn Xuân Quang

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 03678.26	Trang : 2/2

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	*Escherichia coli**	TCVN 6187-1: 2019	0/100ml	< 1CFU/100ml	04/11/2026
2	*Coliform tổng số**	TCVN 6187-1: 2019 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	04/11/2026
3	*Clo dư tự do*	Chlorine test	0,29 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	04/11/2026
4	*Độ đục*	Turbidity AL450T-IR	1,01 NTU	≤ 2 NTU	04/11/2026
5	*Màu sắc*	TCVN 6185:2015	Không phát hiện	≤ 15 TCU	05/11/2026
6	*Mùi*	Cảm quan	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	04/11/2026
7	pH*	TCVN 6492:2011	7,28	6,0 - 8,5	04/11/2026
8	*Arsenic (As)*	SMEWW 3125 B: 2023	Không phát hiện	≤ 0,01mg/l	05/11/2026
9	*Chỉ số Pecmanganat*	TCVN 6186:1996	0,58 mg/l	≤ 2mg/l	05/11/2026
10	*Amoni (NH_3 và NH_4+ Tính theo N)*	TCVN 6179:1996	0,07 mg/l	≤ 1 mg/l	09/11/2026

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1: 2024/BYT.

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.
- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.

SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Số: 3685 /KQ-KSBT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 03685.26	**Trang: 1/2**

VLAT 1.0064
ISO/IEC 17025:2017

Tên khách hàng	:	CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC GIA TÂN
Địa chỉ	:	Đường Gia Tân 1, ấp Dốc Mơ 3, xã Thống Nhất, Thành phố Đồng Nai
Tên mẫu	:	**Nước sinh hoạt**
Lượng mẫu	:	1000+200ml
Ngày nhận mẫu	:	04/11/2026
Ngày trả kết quả	:	16/11/2026
Địa điểm lấy mẫu	:	Trạm tăng áp Quang Trung - QL 20, ấp Nguyễn Huệ 1, xã Gia Kiệm
Người lấy mẫu	:	Khoa SKMT - YTTH - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Đồng Nai
Tình trạng mẫu	:	Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh, nắp đậy kín và bảo quản lạnh.

Đồng Nai, ngày 13 tháng 11 năm 2026

KHOA XÉT NGHIỆM
P.TRƯỞNG KHOA

Lê Văn Hải

GIÁM ĐỐC
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Nguyễn Xuân Quang

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 03685.26	Trang : 2/2

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	*Escherichia coli**	TCVN 6187-1: 2019	0/100ml	< 1CFU/100ml	04/11/2026
2	*Coliform tổng số**	TCVN 6187-1: 2019 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	04/11/2026
3	*Clo dư tự do*	Chlorine test	0,50 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	04/11/2026
4	*Độ đục*	Turbidity AL450T-IR	1,01 NTU	≤ 2 NTU	04/11/2026
5	*Màu sắc*	TCVN 6185:2015	Không phát hiện	≤ 15 TCU	05/11/2026
6	*Mùi*	Cảm quan	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	04/11/2026
7	pH*	TCVN 6492:2011	6,93	6,0 - 8,5	04/11/2026
8	*Arsenic (As)*	SMEWW 3125 B: 2023	Không phát hiện	≤ 0,01mg/l	05/11/2026
9	*Chỉ số Pecmanganat*	TCVN 6186:1996	0,90 mg/l	≤ 2mg/l	05/11/2026
10	*Amoni (NH_3 và NH_4+ Tính theo N)*	TCVN 6179:1996	0,03mg/l	≤ 1 mg/l	09/11/2026

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1: 2024/BYT.

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.
- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.